

5Minute Safety Meeting for the foreign workers

전기용접 안전수칙

한국어

1. 용접작업시 물기있는 장갑, 작업복, 신발을 절대 착용하지 않는다.
2. 용접작업시 안전보호구를 철저히 착용한다.
3. 용접기 주변에 물을 뿌리지 않는다.
4. 용접기를 사용하지 않을 때는 스위치를 차단한다.
5. 전압이 걸려있는 호울더에 용접봉을 끼운 채 방치하지 않는다.
6. 절연커버가 파손되지 않은 호울더만을 사용한다.
7. 탱크 등 좁은 공간에서 용접 시 물체에 기대지 않도록한다.

Safety Instruction on Electric Welding

영어

1. When undertaking welding work, absolutely do not wear wet gloves, work uniform or shoes.
2. When undertaking welding work, make sure to well protective device at all times.
3. Do not spray water around the welding equipment.
4. Turn off the switch when the welding equipment is not used.
5. Do not leave the holder having the voltage with the welding bar inserted.
6. Use only the holder with the insulation cover that is not damaged.
7. Do not lean on the object when welding in narrow space, such as, tank or the like.

NGUYÊN TẮC AN TOÀN KHI HÀN ĐIỆN

베트남어 ○

1. Tuyệt đối không dùng gang tay, trang phục bảo hộ lao động, giầy bị ẩm ướt khi hàn.
2. Phải dùng dụng cụ bảo hộ an toàn khi hàn.
3. Không được vẩy nước ra xung quanh khu vực hàn.
4. Phải ngắt nguồn điện khi không sử dụng máy hàn.
5. Tránh chạm que hàn vào bộ đồ có nguồn điện.
6. Chỉ sử dụng bộ đồ không bị hỏng vỏ cách nhiệt.
7. Không được dựa vào đồ vật khi hàn ở không gian hẹp như thùng v.v

ระเบียบความปลอดภัยในการทำงานเชื่อมโดยเครื่องไฟฟ้า

태국어 ○

1. อย่าใช้รองเท้า, ชุดทำงาน, ถุงมือที่เปียกเด็ดขาดในการทำงานเชื่อม
2. ควรใช้อุปกรณ์ป้องกันในการทำงานเชื่อมเสมอ
3. อย่าสะบัดน้ำเข้าไปใกล้เครื่องเชื่อมเด็ดขาด
4. ปิดสวิตช์เมื่อไม่ใช้เครื่องเชื่อมเสมอ
5. ไม่เข้าไปยุ่งกับที่จับที่เกี่ยวกับตัวเชื่อมที่มีแรงดันไฟฟ้า
6. ใช้อุปกรณ์ที่ไม่มีชำรุดในเรื่องการกันฉนวนความร้อน
7. ไม่พึงวัตถุขณะทำการเชื่อมในที่แคบ เช่น แทงค์